FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD.

JOB BREAKDOWN SHEET FOR Ferrule MT-LC / Trillian

Document no: 001-5-JBS-010-0027 Version: 29

Chuẩn bị: Ferrule, Boot, keo supper X trắng, Keo supper 5, giấy dusper, bao tay gai

Máy móc/dụng cụ: Hot striper, cleaver, holder 1 má kẹp, heater, máy hút keo, máy quay ly tâm, cân điện tử, microscope, kính bảo hộ, gá ferrule, template kiêm màu fiber, Ringause, jig control vật tư, hộp cắt fiber, dao lam, cây cước chấm keo, cây tăm nhựa

Vật tư: Băng keo

Nội dung:

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
1	Hướng dẫn mở PS	- List chuột vào chương trình Master soft shortcut (bước 1) - Chọn giao diện chỗ Auto-PS (bước 2) - List chuột vào chỗ Auto-PS chương trình hiện ra giao diện như hình (bước 3) - Sau đó list chuột vào chữ "View PS" sẽ mở ra giao diện như (bước 4) - Tiếp đến list chuột vào từng mục từ 1> 5 làm theo giao diện tại bước 4 như hình - Chương trình hiện ra nhiều số PS cần xem - Mục 5 chọn số PS cần xem list chuột để mở ra	Buróc 1 Buróc 2 Buróc 3 Auto-25 Servicio 1 Julius 2 Julius 1 Julius 2 J	- Đảm bảo mở đúng PS để làm, tránh sử dụng sai PS	本		
2	Quy định chung tại công đoạn	 Sử dụng đúng vật tư cho từng ID (lot nhỏ sử dụng trước), ghi ID, lot vật tư vào card. Thời gian sử dụng keo Epotek là 1.5h tính từ khi 2 thành tiếp xúc nhau, ghi giờ keo lên vĩ Kiểm soát số lần cắt của cleaver để xoay dao dựa vào ps PS 000-5-PS-0-0005 Sau mỗi lần cắt fiber LC cho một gá, phải vệ sinh bàn cắt và dao cắt. Sản phẩm rework được dán chấm xanh dương tương ứng với số lần rework Kiểm tra hạn sử dụng keo Hi supper-5 và Supper X trắng trước khi làm. 		- Đảm bảo sử dụng đúng vật tư ID đang chạy - Tránh sử dụng keo quá hạn - Tránh quá số lần qui định dẫn đến cắt không đứt - Đảm bảo không bị dính mực, và bụi, ảnh hưởng đến chất lượng - Nhận dạng cho công đoạn sau kiểm tra lại chiều dài sản phẩm sau khi rework - Đảm bảo keo còn hạn sử dụng	* * * * *		

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		 Vệ sinh khu vực làm việc 2 giờ /lần hoặc khi có fiber văng trên mặt bàn Trong khi thao tác cắt fiber phải đậy hộp giấy dusper lại và không để hộp giấy dusper gần khu 		 - 5S khu làm việc, an toàn khi tiếp xúc fiber trần - Tránh mãnh vụn fiber bay vào giấy khi vệ sinh fiber làm trầy, xước 	☆	☆	
		vực cắt fiber - Ferrule không sử dụng phải luôn bảo quản trong bịch Ziplock hoặc tử có cửa đóng lại.		- Tránh bụi bay vào ferrule	☆		
		- Giấy trước khi dùng phải được lấy sạch bụi trước khi đưa vào công đoạn.		- Tránh bụi giấy bay vào ferrule	☆		
		- Không được xoay tay khi xỏ fiber vào ferrule - Không được tuốt và cắt fiber 2 lấn		 Tránh trầy, xước fiber trong ferrule Tránh làm ảnh hưởng chất lượng 	☆		
		- Khi tuốt fiber, vệ sinh, khảy fiber bị gãy phải tách riêng thiết bị, báo leader kiểm tra và xử lý		- Xử lý thiết bị và sản phẩm không đạt theo quy trình tại công đoạn	☆		
		- Tháo cây lăn dùng nhíp		- Tránh fiber đâm vào tay	☆		
3	Chuẩn bị dụng cụ	- Dụng cụ chuẩn bị (H3.1) + Gá ferrule	Template 6MT Template 7MT	- Thuận tiện khi xỏ fiber	☆		
		+ Template kiểm tra màu fiber hàng <u>Chú ý</u> : Khi lấy gá và template để sử dụng phải kiểm tra mã sản phẩm trên số serial	NTT NTZ AVE NTZ NTZ	- Kiểm tra màu chính fiber sau khi xỏ	☆		
		phải trùng với mã sản phẩm trên gá và template (đối với đầu ferrule MT) - Tất cả đầu ferrule LC thì dùng gá có in nhãn " Gá ferrule LC "	Gá ferrule 7MT H 3.1	- Tránh sử dụng sai gá, ảnh hưởng đến chất lượng.	☆		
4	Kiểm tra dụng cụ	- Kiểm tra dụng cụ, máy móc trước khi làm theo hướng dẫn trong check sheet PTE ban hành số:	Gá ferrule đầu LC H 4.1 H4.2a	- Đảm bảo dụng cụ tốt trước khi	☆	☆	
		+ Cleaver CT-38: 000-5-CS-152 (H4.1) + Hot stripper RS03-80: 000-5-CS-0128 - Strip LC: Không có stoper (H 4.2a) - Stripr Mt: Có stopper (H4.2b)	H4.4 H4.2b				
		+ Máy heater: 000-5-CS-040 (H4.3) + Máy quay ly tâm: 000-5-cs-071 (H4.4) + Cân điện tử: 000-5-CS-153 (H4.5) + Máy hút keo: 000-5-CS-080 (H4.6) + Máy Microscope: 000-5-CS-224 (H4.7) + Kiểm tra ringgauge: 000-5-CS-099	H4.5				
		+ Riem tra ringgauge: 000-3-CS-099 + Bàn cắt fiber LC : 000-5-cs-0827	H4.7				

Trang 3	3/20	1	T	T	1 ,	I	
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
5	Gá fiber lên gá	* Đối với sản phẩm 6MT - Lấy sản phẩm nhìn màu ống xoắn được gắn trên ống vàng, sau đó gá sản phẩm lên gá nhận diện theo màu fiber khi xỏ vào 6 MT - Khi gá chú ý đẩy ống xoắn màu lên cao hơn miếng spong như (H5.1) - Màu chính fiber xanh dương: + MT2, MT3, MT6 - Màu chính fiber đỏ: + MT1, MT4, MT5 - Chú ý: Dùng đúng loại gá dành cho từng sản phẩm, khi gá đẩy ống xoắn lên sát vị trí xỏ để dễ nhìn và dễ kiểm tra như hình (H5.1)	Đầu MT Màu ống xoắn MT1 MT2 MT3 MT4 MT5 MT6 (Îng xoắn đẩy sát OK)	- Thuận tiện khi thao tác, tránh nguy cơ xỏ sai màu MT - Gá ống xoắn lên cao hơn spong để tăng thêm sự diện cho OP dễ dàng nhìn và kiểm tra - Đảm bảo chất lượng, tránh dùng sai nguy cơ bị chéo	*		*
		* Đối với sản phẩm 7MT - Lấy sản phẩm kiểm tra màu ống xoắn gắn trên ống vàng sau đó gá lên gá theo từng MT tương ứng từ MT1 -> MT7 (H5.2) - Dựa vào PS kiểm tra quy định màu ống xoắn tương ứng với số thứ tự MT	Ông xoán đẩy sát OK	- Thuận tiện đến thao tác xỏ hạng chế xỏ lộn màu fiber chính	☆		*
6	Gá fiber vào holder	 Sử dụng holder 12 core, mở nắp holder đặt fiber vào rãnh holder sao cho đoạn fiber được cố định bằng nắp holder nằm gọn và thẳng trong rãnh (H6.1) Đặt fiber vào holder sao cho vị trí keo UV cách holder 1~2 mm, sau đó nhẹ nhàng đậy nắp holder lại (H6.2) + Chú ý: Khi gá fiber vào holder đối với sản 	Holder-12 fiber cố định trong rãnh holder H6.2	- Tránh khi đậy nắp holder làm ngắn, gãy fiber - Tránh làm bung keo gathering	☆		
	RåO M	 phẩm có ống vàng ngắn thì đẩy ống vàng về phía sau holder không cho ống vàng nằm trong holder Đối với sản phẩm có ống vàng dài thì khi gá vào holder ống vàng sẽ nằm trong holder 	1~2m Keo UV ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP	- Để không bị gãy fiber	☆		

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
7	Tuốt vỏ fiber	 Fiber trần để ngoài không khí tối đa 60 phút tính từ lúc bắt đầu strip, kiểm soát bằng đồng hồ (H7.1) Chú ý: Luôn đeo kính khi tiếp xúc với fiber trần 	H7.1	 Để ngoài không khí lâu tác động môi trường làm fiber giòn, dính bụi dễ gãy An toàn tránh fiber văng vào mắt. 	*	☆	
			Đồng hồ kiểm soát giờ fiber				
		 Nhấn nút mở nguồn cho đèn nhiệt độ thứ 4 chuyển sang màu xanh (H7.2) Dùng bàn chải khô vệ sinh lưỡi dao trên rồi mới đến dưỡi dao dưới tránh làm thao tác ngược lại do khi vệ sinh lưỡi dao trên lại làm dơ lưỡi dao dưới (H7.3) 	H7.2 Dèn thứ 4 sáng Nút nhấn mở nguồn	- Hot stripper đủ nhiệt độ strip fiber sạch vỏ UV	☆		
		 - Dùng bàn chải vệ sinh theo chiều dọc để tránh làm mòn và giảm độ bén của lưỡi dao * Lưu ý: + Vệ sinh bằng bàn chải khô + Trường hợp khó vệ sinh thì mới tẩm cồn vào bàn chải 	H7.3	- Đảm bảo lưỡi dao sạch trước khi strip	女		
		+ Không nhúng bàn chải sát đáy bình cồn + Dùng cồn tái chế để vệ sinh máy strip		 Vì dưới đáy bình cồn có bụi dơ Tiết kiệm chi phí thay lưỡi dao 	☆		
		 Đặt holder vào sát chạm thành máy tuốt vỏ, sao cho lưỡi dao máy tuốt vỏ cách vị trí keo khoảng 1mm theo yêu cầu PS, tuyệt đối lưỡi dao không được nằm trên keo 	Keo UV ~1 mm 25 ± 1 mm	 Đoạn fiber có keo chiếu UV giòn nếu nằm trong vị trí lưỡi dao nguy cơ gãy fiber ngay vị trí strip 	☆		
		 Nếu khi đặt holder sát thành máy tuốt vỏ mà keo không cách lưỡi dao 1 mm, thì lấy holder lên để chỉnh lại fiber trong holder, không được phép dịch chuyển holder để thỏa vị trí tuốt vỏ fiber (H7.4) Chú ý: fiber khi gá vào máy strip cần chú ý các điểm sau: 	H7.4 Keo UV Luởi dao	- Đảm bảo fiber không bị trầy, xước	*		
		+ Fiber không bị xoắn trên rãnh của máy strip + Fiber không bị lệch	STEE COSTS				
		- Dùng ngón trỏ đậy nắp của máy tuốt vỏ nhỏ trước (H7.5)	H7.5	- Hạn chế lỗi strip gãy	☆		
		- Sau đó dùng ngón tay cái giữ cố định tại vị trí lõm trên nắp máy strip (H7.6)	H7.6 Nap nho Nap lon	 Để giữ cố định holder bên trong máy tuốt vỏ không bị dịch chuyển 	☆		

Trang 5	5/20	T		T	,		
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		- Tiếp đến đậy nắp lớn máy tuốt vỏ lại, thao tác đậy nhẹ nhàng và dùng ngón tay cái giữ ở vị trí lõm nắp lưỡi dao, chỉ đậy nắp xuống duy nhất 1 lần, tránh đậy nắp nhiều lần sẽ thay đổi điểm strip làm fiber bị ngấn (H7.7)	H7.7 Fruitura RS03	- Điểm strip không thay đổi fiber không bị ngấn	☆		
		- Hai tay giữ máy tuốt vỏ nghiêng khoảng 45 độ chờ đèn "ready" từ đỏ chuyển sang vàng, sau đó tay phải giữ nắp lớn, tay trái từ từ kéo nắp nhỏ ra theo chiều mũi tên để strip fiber (H7.8)	H7.8	- Đảm bảo đủ nhiệt độ khi tiến hành kéo tuốt vò fiber	☆		
		 Sau đó mở nắp lớn lên trước rồi đến nắp nhỏ (H7.9) Dùng bàn chải vệ sinh lưỡi dao sau mỗi lần strip fiber. 	Nắp nhỏ Nắp lớn	 - Mở nắp lớn trước để fiber không bị dịch chuyển va chạm lưỡi dao gây trầy xước - Đảm bảo lưỡi dao sạch vỏ UV, tránh làm trầy xước fiber khi thao tác cho lần strip tiếp theo. 	☆		
8	Vệ sinh fiber	- Dùng giấy dusper thấm cồn sạch vệ sinh fiber theo hướng thẳng và nghe tiếng kêu "rít" là fiber đã sạch (H8.1) Chú ý: Sử dụng tờ giấy đầu tiên vệ sinh lớp vỏ fiber UV xong sau đó bỏ, lấy giấy mới vệ sinh fiber từ 3~5 lần	H8.1	- Lấy sạch bụi trên fiber và tránh các core fiber va chạm váo nhau gây trầy xước	☆		
		- Vị trí vệ sinh từ điểm strip vào fiber màu từ 3-5 mm ra đến hết đoạn fiber trần (H8.2)		- Lấy sạch bụi trên fiber	☆		
		- Vệ sinh theo 1 chiều nhất định, thay đổi vị trí trên tờ giấy khi vệ sinh	H8.2 Đoạn vệ sinh fiber	- Tránh các sợi fiber trần va chạm với nhau, khi vệ sinh làm xước fiber	☆		
		* Chú ý: Sử dụng mặt láng giấy dusper để vệ sinh fiber	3-5 mm	- Nếu sử dụng mặt nhám nguy cơ trầy xước fiber	☆		
9	Khảy fiber	* Dùng tay khảy fiber (H9.1) - Vị trí tay cầm fiber cách điểm strip 3->5 mm - Điểm khảy tính từ điểm tuốt vỏ khoảng 14	H9.1 3-5 mm 60°	- Kiểm tra độ bền của fiber	☆		
		mm trở ra - Số lần khảy: lên 3 lần xuống 3 lần - Khảy lên xuống tạo góc 60°. - Tốc độ khảy chậm: lên xuống /1 giây.		- Đoạn fiber từ điểm strip ra 7 mm không được chạm vào do đoạn này được xỏ vào ferrule.	☆		
I	BÅO MẬ	AT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, KHÔNG E	ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP '	THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV	•		

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
10	Cắt fiber	 Sử dụng dao cắt CT-38 để cắt fiber . Dùng tăm bông VN thấm cồn vệ sinh 4 má kẹp và 2 mép lưỡi dao, tần suất vệ sinh dựa theo PS yêu cầu (H10.1) 	H10.1 4 má kẹp	 4 má kẹp là bệ đỡ của fiber nếu bị dơ hoặc bụi lớn dính vào làm vênh fiber khi cắt dẫn đến gãy fiber 	☆		
		- Số lần vệ sinh dao cắt dựa vào PS yêu cầu, hoặc thấy dơ là vệ sinh	2 mép lưỡi dao	- Vệ sinh hết mãnh vụn fiber và keo	☆		
		- Số lần cắt được ghi nhận bằng số lần đếm trên counter sau khi cắt đủ số lần theo PS thì chuyển PTE xoay dao (H10.2) số lần cắt của từng loại dao dựa vào PS 000-5-PS-0-0005	H10.2	- Số lần cắt nhiều hơn sẽ cắt fiber không đứt hoặc mẻ đầu fiber	☆		
		- Đặt holder vào rãnh của dao cắt theo chiều từ trên xuống,vị trí fiber tại điểm strip xác vào má kẹp của dao (H10.3)	HI0.3	- Cắt đúng chiều dài	☆		
		- Nhấn nắp dao cắt để cắt fiber, nhấn 1 lần dứt khoát (H10.4), không được nhấn nắp dao 2 lần	H10.4	- Tránh fiber có 2 vết cắt dẫn đến gãy fiber trong ferrule.	☆		
		 - Lấy holder ra khỏi dao cắt và đẩy lưỡi dao vào trong (H10.5) - Vị trí cắt: dựa vào PS 	Tay trái giữ tay phải nhấn nắp clever	- Tránh thao tác tiếp theo Op quên đẩy dao cắt vào trong, fiber chạm vào lưỡi dao gây gãy fiber .	☆		
11	Vệ sinh fiber sau cắt	- Lấy giấy duper thấm cồn vệ sinh fiber lần 2 đầu fiber vừa cắt khoảng 1-3 mm (H11.1)	H11.1	- Vệ sinh các mãnh vỡ dính trên đầu fiber	☆		
	- Só - G	 Số lần vệ sinh fiber: 1 lần/ 1 fiber/ 1 tờ giấy. Gá fiber lên gá ferrule không để các fiber va chạm vào nhau cũng như những vật dụng khác. 	FH-50-12	 Fiber đã được kiểm tra nếu có vật va chạm vào fiber sẽ ảnh hưởng đến chất lượng fiber 	☆		

STT	Bước chính	Ðiểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		 Scan serial của sản phẩm vào hộp ECS trước khi xỏ, hộp ECS báo save OK là đạt (H11.2) 	H11.2 1400068666-00001 Save OK	- Lưu lại dữ liệu 4M, scan trước khi xỏ tránh va chạm	☆		
		-Thời gian scan serial phải nằm trong giờ keo epotek.	Good	- Truy lại giờ keo của sản phẩm đó khi gặp sự cố	☆		
12	Hút keo vào ferrule	- Chuẩn bị ferrule và boot MT: ghi nhận ID, lot đang sử dụng lên template (H12.1)	H12.1	- Vật tư nhận dạng rõ ràng tránh sử dụng sai vật tư	\$\forall\$		
		 Lấy MT đã in laser và boot rải vào jig, rải đúng số thứ tự MT1-> MT6 (kiểm tra nhìn số inlaser trên MT trước khi rải) (H12.1) . chỉ rải đủ MT trên 1 set, tương đương 6 MT /Jig 		- Råi đúng thứ tự tránh xỏ sai	☆		
		- Gắn boot vào ferrule theo chiều mũi tên trên boot và cho boot vào MT đến đến khi thấy cứng không xỏ được thì dừng lại (H12.2)	H12.2 H12.3	- Gắn boot sai thì boot sẽ không nằm chặt trong ferrule	☆		
		- Chú ý: luôn đeo khẩu trang than khi tiếp xúc với keo Kiểm tra keo còn trong thời gian sử dụng trước khi chấm vào cửa sổ MT, keo phải ghi thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc đầy đủ (H12.3)	Keo phải ghi bắt đầu và giờ kết thúc	- Tránh hít phải hơi keo, ảnh hưởng đến sức khỏe	☆		
		- Chấm keo vào cửa sổ MT: dùng tăm nhựa bằng cước chấm 1 lớp mỏng dưới nền trong cửa sổ MT; 12 rãnh trong MT đều phải có keo (H12.4)	H12.4 Sau chấm keo	- Đảm bảo đủ keo khi hút keo đầu	☆		
		- Đặt đầu MT vào ống hút keo ống hút phải ôm chặt đầu ống	Tool cuớc				
		- Nhấn nút hoặc dậm bàn đạp cho máy hoạt động, thời gian hút khoảng 3 giây.	H12.5				
		 Kiểm tra keo đầu sau khi hút sao cho keo phải lên đều tất cả các lỗ fiber, không được tràn xuống lỗ pin hay thân MT. Nếu có dùng tăm bông thấm cồn vệ sinh (H12.5) 	OK NG NG	- Đảm bảo đủ keo sau khi hút	☆		
		 MT đặt tách riêng vào jig, mặt cửa sổ hướng lên 	H12.6				
		- Dùng tăm bông vệ sinh ống hút sau mỗi set		- Tránh lộn ferrule khi xỏ - Đảm bảo ferrule sạch sau khi hút	☆		
		sản phẩm (H12.6)		để không mất thời gian cạo keo			

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
13	Xổ fiber vào ferrule	- Kiểm tra ferrule đã được in laser và sắp lên trên jig theo đúng thứ tự số laser tương ứng với MT được dán lên Jig (H13.1) Kí hiệu in laser trên MT dựa vào PS của sản phẩm để kiểm tra.	H13.1 MII MIS MIZ MIC MTG	- Để rải đúng thứ tự số in laser trên MT	☆		
		- Kiểm tra màu ống xoắn trên ống vàng trùng với màu ống xoắn trên gá tại vị trí gá trước khi tiến hành xỏ (H13.2)		- Đảm bảo gá đúng theo thứ tự từng MT trên jig	☆		
		 <u>- Chú ý</u>: Kiểm tra giờ keo, giờ fiber phải còn hạn trước khi tiến hành xỏ + Keo phải còn trong thời gian sử dụng 1.5h + Fiber phải còn trong thời gian kiểm soát 60 phút 	H13.2	- Đảm bảo chất lượng sản phẩm	*		
		 Khi xỏ lấy ferrule phải trùng với màu ống xoắn trên sản phẩm và trên jig để MT (H13.2,H13.4) Đối với hàng 7 MT khi xỏ lấy ferrule phải 	H13.4 MEI MITA	- Đảm bảo lấy đúng MT theo màu ống xoắn	*		
		trùng với màu ống xoắn tương ứng theo PS yêu cầu - Lấy fiber xỏ theo thứ tự từ phải qua trái	H13.5 Số in laser trên MT	- Chuẩn hóa thao tác để cho OP dể nhớ, và dễ dàng tách spong khi gá fiber vào để không va chạm với những sản phẩm xở rồi	☆		
		- Lấy MT in laser lên, kiểm tra số in laser trên MT trùng với màu ống xoắn trên fiber trước khi tiến hành xỏ, sau khi kiểm tra laser trùng với màu ống xoắn rồi tiến hành xỏ fiber vào MT dựa theo bản màu quy định của PS.	Màu ống xoắn trên ông vàng H13.6 MT1 MT4 MT5 MT2 MT3 MT6	- Đảm bảo đúng MT khi xỏ	*		
		(H13.5,H13.6) - Đối với hàng 7MT cũng kiểm tra tương tự bảng màu theo PS quy định	Màu ng xoắn Màu fiber chính Đỏ Đỏ Xanh ngọc Xanh ngọc Xanh ngọc				
		 Hướng xỏ: cửa sổ MT hướng lên (H13.7), màu chính của fiber là đỏ hoặc xanh ngọc sẽ nằm bên phải khi xỏ. Màu chính của fiber dựa vào PS của từng 	H13.7 Chấm keo đầu ferrule cửa số MT	- Đảm bảo xỏ đúng màu fiber chính	☆		
		loại sản phẩm	Fiber chính màu xanh ngọc (nhóm 1) Nhóm 2 Nhóm 1	- Nếu xỏ ngược hướng fiber chính thì sản phẩm bị chéo core	☆		
		- Chú ý: Sau khi xỏ xong MT thì phải dùng template (H13.8) để kiểm tra lại màu fiber chính của từng MT và kiểm tra số laser trên MT so với màu ống xoắn	H13.8	- Thỏa theo yêu cầu sản phẩm	*		

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
14	Thao tác xổ ferrule	 - Tay cầm fiber dưới vị trí keo UV (H14.1) - Cầm Ferrule MT hơi nghiêng nhẹ để dễ nhìn vào rãnh (H14.2) 	H14.1	- Dễ thao tác khi xỏ ferrule			አ
		- Xô fiber từ từ qua boot MT, sau đó nhìn vào cửa sổ MT đặt các sợi fiber sao cho thẳng hàng vào các rãnh của MT thì đẩy nhẹ fiber lên thấy điểm strip ló lên cửa sổ MT ≤ 0.5 - từ há (Hi43) đặt cho các sợi fiber vào thẳng hàng với các rãnh của MT. Nếu như bị lệch thì nâng nhẹ fiber lên để đặt xuống lại,	H14.3 0.5mm: OK > 0.5mm: NG	- Fiber có nguy cơ gãy trong MT nếu xỏ cao điểm strip chạm lên thành MT hoặc điểm strip ngoài cửa sổ sẽ không giữa fiber được chắc	*		
		cho vào rãnh rồi xỏ. - Khi xỏ nếu fiber bị khựng, cứng, thì dừng lại quét NG lặp NC tách ra khu vực xử lý không được cổ xỏ. Sau đó lấp MT xỏ cứng cho vào bịch zipblock dán theo sản phẩm tách ra khu vực chờ xử lý - Chú ý: Khi xỏ MT phải lấp fiber theo thứ tự từ bên phải qua trái theo hướng mũi tên (H14.4) + Đối với hàng 6 MT thì lấp thứ tự xỏ như sau: (MT6, MT3, MT2, MT5, MT4, MT1) + Đối với hàng 7 MT thì lấp thứ tự xỏ như sau: (FS7, FS6, FS5, FS6, FS6, FS6, FS6, FS6, FS6, FS6, FS6	H14.5	- Chuẩn hóa thao tác cho OP dễ nhớ và dễ dàng tách spong khi gá fiber vào	☆		
		sau: (FS7, FS6, FS5, FS4, FS3, FS2, FS1) => Tránh trường hợp lấy không theo thứ tự nguy cơ lấy sai dẫn đến chéo core + Kiểm tra keo UV không trồi ra khỏi boot (H14.5)		- Để không làm cứng fiber ở đuôi boot	*		
15	Chấm keo supper X	- Chấm keo Epotek lên 12 rãnh fiber đầu MT phủ đều fiber trần (H15)	minus.	- Keo phủ đều các rãnh fiber để không ảnh hưởng đến công đoạn Polishing mài bị nứt fiber	☆		
		- Keo không tràn 2 bên lỗ pin (H15.1)	Keo nhiều trên mặt MT : NG Keo trên mắt MT vừa đủ : OK	- Tránh ảnh hưởng đến công đoạn housing khi lắp ráp	☆		
		- Dùng cây tăm bằng cước, chấm 1 lượng mỏng keo supper X vào đuôi MT boot để ngăn keo Epotek tràn ra đuôi boot. Keo không được quá dày (H15.2 , H15.3)	H15.1				
		 * Chú ý: - Kiểm tra keo không được tràn lên thân boot và fiber. - Fiber không bị xoắn, cong. 	H15.2	- Đảm bảo để keo Epotek không bị tràn	☆		
		- Keo không được dính trên thân Ferrule MT & tràn qua lỗ pin.		- Đảm bảo ngoại quan sản phẩm	☆		

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
16	Nướng sản phẩm	- Kiểm tra nhiệt độ và thời gian trên máy heater: bật công tắc nguồn (H16.1) - Nhiệt độ nướng lần 1: Theo PS - Thời gian nướng lần 1: Theo PS Chú ý: Rãnh máy số 1 dùng để nướng lần 1, rãnh máy số 2 dùng để nướng lần 2 OP không được tự ý chỉnh nhiệt độ và thời gian trên máy, khi kiểm tra phát hiện thời gian và nhiệt độ không đúng thì báo leader.	Nướng lần 1 Nướng lần 2 Công tác nguồn	 Đảm bảo chất lượng sản phẩm . Đảm bảo Op không set sai nhiệt độ 	*		
		 + Số màu xanh là hiển thị nhiệt độ sét . + Số màu đỏ là nhiệt độ thực tế của máy. (H16.2) - Đặt Ferrule vào rãnh của máy heat số 1 nhẹ 	Thời gian Nhiệt độ	- Đảm bảo chất lượng sản phẩm .	☆		
		nhàng và cổ định fiber bằng má kẹp. Ferrule phải tiếp xúc với rãnh máy heat (H16.3) - <u>Chú ý</u> : Khi đặt ferruel vào máy heat thì ống vàng phải được nằm trong vị trí của má kẹp fiber - Bật máy lên khi nào nhiệt độ trên máy hiển thị đủ 60°C thì tắt máy	Rãnh máy heat Má kẹp	 Bảo vệ fiber không bị trầy xước, bung tróc Khi MT có nhiệt độ thì keo dễ dàng chảy đều hết trong cửa sổ nên giảm được lỗi bọt khí 	☆		
17	Chấm keo vào cửa số	- Dùng cây tăm nhựa bằng cước lấy một ít keo epotek chấm từ từ vào cửa sổ MT, sau cho keo chảy vào từ tử đến khi gần bằng cửa sổ thì dừng và không để tràn ra cửa sổ MT - Chú ý: Lấy một lượng keo ít để chấm, giọt keo nhỏ OK (H17.1) + Lấy lượng keo một lần nhiều, keo giọt to NG (H17.2)	Giọt keo khi lấy nhỏ OK Giọt keo nhiều, to NG	- Chấm lượng keo nhỏ để keo chảy từ từ vào trong cửa số để không gây bọt khí, và keo không tràn dính lên cửa số MT	☆		
		 Cây chấm keo không được chạm vào fiber trong cửa sổ MT (H17.3) Kiểm tra keo bên trong cửa sổ MT không có bọt khí, nếu có thì dùng giấy dusper xếp nhọn góc giấy lại rồi lấy bọt khí ra (H17.4) Bật máy nướng lên. 	H17.4 H17.4 H17.4 DUỚC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP THƠNG THƠNG THƠNG THƠNG THƠNG THẦNG THẨNG THẨNG THẨNG THẦNG THẨNG THẨNG THẨNG THẨNG THỂ	- Ånh hường đến fiber nguy cơ gây xước gãy fiber	☆		

Trang 1	11/20		T		1		
STT	Bước chính	Ðiểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
18	Heat lần 1	 - Kiểm tra nhiệt độ hiển thị màu đô trên máy đúng với nhiệt độ chuẩn trên PS yêu cầu thì reset lại máy để nướng lần 1 (H18.1) - Khi máy heat đủ thời gian thì máy có tiếng kêu báo. - Đã heat lần 1 OK thì lấy sản phẩm ra tiến hành chấm keo ống vàng. 	H18.1	 Đảm bảo nhiệt độ đúng yêu cầu của sản phẩm Sai số ± của spec chỉ áp dụng cho bước kiểm tra máy 	*		**
19	Chấm keo và đẩy ống vàng	- Dùng tăm nhựa chấm đều keo supper X trắng vào đuôi boot, chấm cả 2 mặt trên và dưới chấm một đoạn khoảng ≤ 5mm tính từ đuôi boot ra như hình (H19.1)	H19.1	- Cố định ống vàng với fiber	*		
		- Đẩy ống vàng lên sát đuôi boot nếu thấy keo dư cao hơn đuôi boot thì dùng tăm tre lấy bớt phần keo dư ra (H19.2)	H19.2	- Keo đảm bảo keo không cao hơn đuôi boot			
		 Sau đó kiểm tra keo sau đuôi ống vàng phải thấp hơn đuôi boot là OK (H19.3) Keo cao hơn đuôi boot là NG (H19.4) Keo phải sát ống vàng không được hở 	Keo thấp hơn đuôi boot: OK H19.3 H19.4	-Đảm bảo chất lượng sản phẩm	☆		
20	Heat lần 2	- Sau khi đẩy ống vàng lên sát đuôi boot thì đặt ống vào máy nướng số 2 và cố định bằng kẹp (H20.1)	H20.1 Kep giữ ông silicon	- Để ống vàng không bị tuột	☆		
	pious	Chú ý: Trường hợp nào không cố định được bằng kẹp của máy nướng thì dụng kẹp nhựa cố định để ngăn cho ống vàng không bị tuột (H20.2)	ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP T	- Để ống vàng không bị tuột	*		

тт	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		Kiểm tra nhiệt độ chuẩn nướng lần 2 theo PS Kiểm tra thời gian nướng lần 2 theo PS	H20.3	-Tránh heat không đủ nhiệt độ và thời gian làm cho keo không khô	☆		
		<u>Chú ý:</u> Rãnh máy số 1 dùng để nướng lần 1 rãnh máy số 2 dùng để nướng lần 2 (H20.3)	1 Com Big Thanson I Com Big Tha	-Tránh trường hợp nướng lộn nhiệt độ	*		
		OP không được tự ý chinh nhiệt độ và thời gian trên máy, khi kiểm tra phát hiện thời gian và nhiệt độ không đúng thì báo leader.					
			Nướng lần 1 Nướng lần 2				
21	Kiểm tra ống vàng sau heat	 Sau khi heat đủ thời gian PS yêu cầu heat lần 2 thì lấy phẩm ra khỏi máy heat kiểm tra ngoại quan ống vàng bằng máy microscop Óng vàng không bị nhăn là Ok 	H21.1	- Đảm bảo chất lượng sản phẩm	☆		
		 + Óng vàng bị nhăn là NG (H21.1) + Óng vàng không bị rách, ống vàng ôm sát đuôi boot + Keo supper X không tràn lên đuôi boot 	Őng vàng bị nhăn:				
22	Tuốt vỏ LC	 Chuẩn bị trước khi tuốt vỏ: + Lấy fiber gá lên jig gá, bỏ 2 rãnh đầu gá, đặt ống hytrel ở vị trí chính giữa jig gá như hình (H22.1) 	H22.1	 Thuận tiện khi thao tác tuốt vỏ Nếu đặt fiber ở vị trí ngoài cùng của jig gá, nguy cơ fiber bị nghiêng chạm vào thành ống sau khi medome 	☆	☆	☆
		* Đối với đầu LC -Trước khi làm kiểm tra đầy đủ bộ part (H22.2)	Boot- Spring push Lò xo ong nhựa trằng	- Đảm bảo không thiếu vật tư part	☆		
		 Sử dụng Holder 250 cho đầu LC Kiểm tra fiber phải sạch lớp vô ribbon 	H22.3	 Đặt ống xanh vào đúng rãnh để không làm ngấn ống hytrel Thỏa vị trí điểm strip theo yêu 	*		
		đoạn 0~30 mm trước khi tiến hành strip - Mở nắp holder ra đặt ống hytrel vào đúng rãnh trong holder, ống hytrel nằm ló ra	N21ECTOZ.	cầu PS	☆ ☆		☆
		ngoài thành holder khoảng 3 mm (H22.3) - Chú ý: Đối với những ống có dạng hình cong thì đặt ống xanh vào holder	Chiều cong của ống up xuống holder => OK H22.4	 Để khi đặt vào máy tuốt vỏ fiber sẽ nằm thẳng ở giữa rãnh máy tuốt và song song với lưởi dao, đảm bảo đủ nhiệt độ khi kéo tuốt vỏ fiber 	×		
		theo chiều cong úp xuống holder (H22.3) - Còn nếu đặt chiều cong hướng lên là NG	Chiều cong của ống ngửa lên holder => NG	 Nếu đặt theo chiều cong sẽ làm cho fiber không thẳng và song song lưởi dao khi strip có nguy cơ làm gãy fiber 	*		



STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		- Một tay cố định ống xanh, một tay đậy nắp holder lại thật nhẹ nhàng, kiểm tra lại vị trí ống sau khi đặt cách vị rí đầu holder khoảng 3 mm (H22.5)	Vị trí đầu ống xanh ló ra	- Thỏa yêu cầu PS	☆		
		- Fiber trần để ngoài không khí tối đa 60 phút tính từ lúc bắt đầu strip, kiểm soát bằng đồng hồ hoặc ghi giờ fiber lên gá (H22.6)	H22.6 0 0 0 0 0 0 0 H22.7	 Để ngoài không khí lâu tác động môi trường làm fiber giòn dễ gãy 	☆		
		Chú ý: Luôn đeo kính khi tiếp xúc với fiber trần (H22.7)		- Tránh fiber văng vào mắt			
		 Cách mở nguồn và vệ sinh hot stripper xem trên trang 4 (H7.2) máy dùng để strip. Đặt holder vào sát gờ của máy tuốt vỏ sao cho vị trí strip fiber ngay lưỡi dao cách ống hytrel từ 0.5- 1.5 mm, còn nếu khi đặt holder vào mà đầu ống xanh cách điểm strip dài hơn 0.5~1.5 mm thì lấy holder ra điều chỉnh ống 	H22.8	- Fiber màu dư trên ống để chấm keo hi supper 5	ά		
		xanh lại (H22.8) - Chú ý: Tuyệt đối không được dịch chuyển holder lùi về sau để thỏa spec của ống xanh	0.5- 1.5 mm	- Vì nếu dịch chuyển holder làm cho fiber bị va chạm nguy cơ trầy xước gãy fiber	☆		
		 Đậy nắp nhỏ đến nắp lớn của máy tuốt vỏ và đợi đèn đỏ chuyển sang đèn xanh, hai tay nghiêng một góc 45° tay bóp chặt kéo về phía nắp nhỏ, nắp lớn giữ cố định, mở nắp máy tuốt vỏ lấy holder ra (H22.9) 		- Đảm bảo lưỡi dao sạch vỏ UV sau mỗi lần strip	☆		
		 Thao tác lấy ra tương tự mục (H7.9) Chú ý: Khi đặt nắp lớn phải thật nhẹ nhàng tránh va đập mạnh vuốt máy tuốt vỏ + Vệ sinh bằng bàn chải khô - Dùng bàn chải khô vệ sinh lưỡi dao trên rồi mới đến dưỡi dao dưới tránh làm thao tác ngược lại do khi vệ sinh lưỡi dao trên lại làm dơ lưỡi dao dưới (H22.10) 	Nắp nhỏ Nắp lớn H22.9	- Vì nếu nắp va đập sẽ làm ngấn ống và ảnh hưởng tới fiber	☆		
		- Dùng bàn chải vệ sinh theo chiều dọc để tránh làm mòn và giảm độ bén của lưỡi dao * Lưu ý: + Vệ sinh bằng bàn chải khô + Trường hợp khó vệ sinh thì mới tẩm cồn	H22.10				
		vào bàn chải + Không nhúng bàn chải sát đáy bình cồn		- Đảm bảo lưỡi dao sạch trước khi srip	☆		
		+ Dùng cồn tái chế đề vệ sinh máy strip		- Tiết kiệm chi phí thay lưỡi dao	☆		

Trang	14/20	T		T.	,	1	
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		- Sau khi strip fiber xong, lấy fiber ra khỏi holder gá lên gá khi nào strip đủ một gá fiber thì tiến hành vệ sinh fiber (H22.10)	H22.10	 Vì nếu để fiber trên holder vệ sinh thì sẽ không vệ sinh hết vị trí của điểm strip 	*		
23	X/A • 1 691	- Tay cầm fiber cách điểm strip 8~10 mm - Tay dùng giấy dusper mặt láng thấm cồn vệ sinh fiber từ ống xanh đi ra ngoài fiber sau đó bỏ giấy - Vị trí cố định fiber cách điểm strip: 3-5 mm	H23.1	- Nếu dùng mặt nhám nguy cơ fiber trầy xước ảnh hưởng đến chất lượng	☆		
23	Vệ sinh fiber	- Lấy giấy mới, vệ sinh từ đoạn fiber màu ra hết fiber trần nghe tiếng "rít" là OK. Vệ sinh theo hướng thẳng dứt khoát (H23.2)	Vùng vệ sinh	- Vệ sinh sạch hết tất cả các mặt fiber	☆		
		- Vệ sinh từ 3-5 lần sau đó xoay 90° vệ sinh 3-> 5 lần tiếp - Thay đổi vị trí giấy dusper trong khi vệ sinh - Không chạm tay vào vùng 10 mm tính từ điểm strip Chú ý: Sử dụng tờ giấy đầu tiên vệ sinh lớp vỏ fiber uv xong sau đó bỏ, lấy giấy mới vệ sinh fiber từ 3~5 lần	8~10	 Vì vệ sinh cùng một vị trí sẽ làm cho fiber không sạch và bụi trên giấy dễ làm trầy xước fiber Vì vùng 10 mm là vùng fiber được xó vào trong ferrule 	☆		
24	Khảy fiber	- Chú ý: Khi vệ sinh không để cồn chảy vào bên trong ống hytrel		- Cồn dính vào dễ làm giòn và dễ gãy fiber sau nướng	☆		
		 * Dùng đầu ngón tay để khảy fiber - Vị trí khảy fiber từ điểm strip trở vào 3->5 	60 18 ~ 30 Vi trí	- Để không chạm vào đoạn fiber trần xô vào ferrule	☆		
		mm (H24.1) - Điểm khảy khoảng 18~30 mm tính từ điểm cuối fiber trần vào.	H24.1 3~5 mm khẩy - Tất cả những quy định khảy mục đích kiểm tra độ bền của fiber, tìm và loại bỏ những fibher	☆			
		- Khảy chậm 3 lần lên xuống 1 góc 60 độ (1 giây/ 1 lần lên-xuống), tiếp tục xoay fiber 1 góc 90 độ khảy chậm 3 lần lên-xuống		fiber trầy xước có nguy cơ bị gãy - Đủ thời gian kiểm tra độ bền fiber	☆ ☆		
25	Chấm keo Hi-supper 5	- Sau khi khảy đặt fiber lên gá Kiểm tra hạn sử dụng được dán trên ống xi lanh trước khi dùng (H25.1)	H25.1	- Tránh keo hết hạn làm ảnh hưởng chất lượng	*		
	- Dùng tấm film đặt lên template. Lấy keo hisupper 5 thành phần A và B theo ti lệ 1:1 (H25.2)	H25.2 Part: B Part: A	- Trộn keo đều 2 thành phần A, B hợp lại keo sẽ khô sau một thời gian	☆			
	BÅO MẬ	ÀT. TÀI LIỆU NÀY LÀ TÀI SẢN CỦA FOV, KHÔNG I	ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHÁP '	THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV	1	<u> </u>	<u>-</u>

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		 Thời gian trộn keo 20S, tính từ khi 2 thành phần A và B tiếp xúc nhau. Dùng tăm nhựa trộn keo Lưu ý: trộn 2 thành phần keo lại khoảng 10S thì 	H25.4	- Đảm bảo quậy keo đúng theo thời gian - Thỏa yêu cầu PS	☆		
		gom gọn keo lại, và tiếp tục trộn cho đến khi đủ thời gian 20S, thấy keo trong suốt và hết bọt khí => Đạt. H25.4 + Đặt nghiêng đầu tăm nhựa để trộn keo như H25.4		- Đảm bảo chất lượng 2 loại keo trộn đều với nhau.	☆		
		- Dùng đồng hồ kiểm soát thời gian trộn và thời gian chờ keo khô (H25.5) => thời gian dựa theo yêu cầu PS	H25.5	- Đảm bảo trộn đủ thời gian và đảm bảo keo khô thỏa theo yêu cầu PS	☆		
		- Chi sử dụng phần keo ở giữa của vĩ keo, khi keo bắt đầu kéo sợi thì không được dùng	SCAP SCAP	 Keo rìa có nguy cơ trộn không đều Keo kéo sợi nếu dùng thì nguy cơ lượng keo chảy vào trong ống không đạt 	☆		
		* Chấm keo cố định fiber và ống hytrel: - Dùng thanh nhựa vuốt nhọn lấy1 ít keo tại vị trí chính giữa 2 thành phần keo chấm lên fiber tại đầu ống hytrel dưới điểm strip ~	Keo hình chốp nón, không trần ra khỏi bề mặt ống. OK điểm 0.5~1.5 mm	- Lấy keo tại vị trí chính giữa đảm bảo 2 thành phần keo A, B trộn đều nhau sẽ nhanh khô	☆		
		0.5~1.5 mm hình (H25.6) - Chấm keo thành hình chóp nón, keo không thiếu, không tràn ra khỏi bề mặt ống H25.6	Keo chảy xuống 1~3 mm Fiber phải nằm giữa ống, Nếu lệch: NG (có nguy cơ gãy fiber trong ferrule)	- Không tạo ra bọt khí khi xỏ	☆		
		- Chỉnh nhệ trên đầu 2 bên trái, phải đoạn fiber từ điểm strip trở lên 18mm mỗi bên từ 2->3 lần để keo chảy vào ống hytrel khoảng 1~3 mm (H25.6)	H25.7	- Tránh lượng keo chảy vào ống không đủ gây tuột fiber	☆		
		- Tiếp đến chỉnh fiber phải nằm giữa ống	Nghiêng bên Nghiêng bên trái 45° phải 45°	- Đảm bảo khi medome fiber không chạm vào thành ống	☆		
		hytrel (nghiêng trái 45°, nghiêng phải 45° chỉnh tiếp medome sao cho fiber nằm giữa ống hytrel (H25.7)	H25.8 H25.9	 Tránh khi xỏ fiber vào ferrule chạm vào thành ferrule gây trầy, xước ảnh hưởng đến chất lượng 	☆		
		 Nếu fiber nằm giữa và không nằm giữa như H25.8 và 25.9 => đạt 	Fiber nằm giữa ống hytrel: GOOD. Fiber không nằm giữa Fiber lệch chạm thành hytrel: GOOD. Fiber không nằm giữa Fiber lệch chạm thành ống hytrel: NG				
		- Fiber nằm lệch chạm thành ống NG (H25.10)	ong hytrel: GOOD. H25.11				
		- Kiểm tra keo không dính lên fiber trần và dính trên thân ống (H25.11)	Keo dính trên fiber trần Keo dính trên thân ống	- Khi xỏ fiber vào ferrule sẽ bị xỏ cứng	☆		

Trang 1	16/20						
STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		 - Kiểm tra nếu điểm UV ló ra bất thường thì dùng template kiểm tra chiều dài fiber UV để kiểm tra lại (H25.12) - Sau khi chấm keo để vĩ keo phía sau mỗi jig gá ferrule, chờ keo khô 10 phút tiến hành kiểm tra lại mẫu, dùng tăm nhựa kiểm tra thấy keo khô cứng là OK. Chú ý không được dịch chuyển sản phẩm khi keo chưa khô 	TEMPLATE KIÉM TRA CHIÈU DÀI FIBER UV CÔNG ĐOẠN MEDOME Code: 14/2TJC1034	 Đảm bảo fiber UV ló ra thỏa spec PS yêu cầu Đảm bảo keo khô trước khi xỏ vào ferrule, và nếu keo chưa khô mà dịch chuyển sản phẩm thì làm cho fiber bị dịch chuyển 	☆		
26	Cắt fiber và mark	 Đặt fiber lên bàn cắt, vị trí điểm strip nằm ở vị trí 0 mm ngay tại điểm đầu của vị trí cử (H26.1) Cắt fiber trần vị trí 8 mm Dùng bar cutter khứa nhẹ fiber tạo vết xước rồi gõ nhẹ ở vị trí đầu fiber để fiber đứt ra + Chỉ khứa và gõ 1 lần Đánh mark vị trí 4mm tính từ điểm tuốt vỏ, dùng lực nhẹ không đè mạnh, và chỉ mark một lần (H26.2) Chú ý: Dùng viết lông đầu nhỏ để đánh mark không dùng đầu to để đánh mark Trước khi cắt và sau mỗi lần cắt phải dùng giấy thấm cồn vệ sinh sạch bề mặt bàn cắt. Dùng giấy Dusper tẩm cồn vệ sinh lại trên điểm cuối của fiber vừa mới cắt 	H26.1 Điểm strip Vị trí 0 mm điểm đầu vị trí cử Vị trí đánh mark 4 mm	- Nếu cắt fiber lần nguy cơ đầu fiber bị mẻ khi xỏ dễ sinh ra bọt khí trong keo - Để khi xỏ fiber vào ferrule đến điểm mark dừng - Sai số mark nhỏ ± 0.5mm, nếu dùng đầu bút to sẽ vượt sai số cho phép, nguy cơ xỏ ống hytrel nằm trong ferrule dài ảnh hưởng chất lượng - Đảm bảo mực, và các mảnh vở fiber không còn dính trên bàn cắt	* *		
27	Hút keo tự động	- Hút keo ferrule LC bằng máy hút tự động + PS: 000-5-PS-007-0001 + PS: 4-OP-503-5-PS-010-0001 - Sau khi bơm keo vào ferrule LC, để ferrule vào hộp có nắp đậy chờ 3~5 phút - Ghi lot, ID, số tương ứng giờ keo lên hộp (H27.1) - Nếu trường hợp lấy jig ra khỏi hộp thì ghi số tương ứng với giờ keo lên jig (H27.2)	H27.2 Số tượng trung cho giờ keo H27.1 FUINUIA FIBER OFFICS VI LTD Gong đoạn áp dụng Trận kao (patek Bằng quí định thời gian trận keo Epitek line Splitter Module, Panda và MPO Cong to say the say (patek) Cong đoạn áp dụng Trận kao (patek) Bằng quí định thời gian trận keo Epitek line Splitter Module, Panda và MPO Cong trung Cong doas áp dụng Trận kao (patek)	- Chờ 3~ 5 phút cho bọt khí trong ferrule nổi lên hết trước khi xỏ, đảm bảo chất lượng - Để vào hộp tránh bụi dính vào ferrule	☆		
	BÁO M	+Số tứ tự giờ keo tương ứng (H27.3) - Trường hợp nào nhiều lọt, ID khác nhau thì ghi lọt, ID lên jig - Kiểm tra bọt khí bằng máy microscop trước khi xỏ, tiêu chuẩn bọt khí dựa theo PS yêu cầu ÂT. TĂLLIỆU NÀY LÀ TÀLSÂN CỦA FOV, KHÔNG	1 100	- Đảm bảo vật tư đúng lot theo từng ID - Đảm bảo không có bọt khí trước khi xỏ CHUẨN CỦA BAN LẪNH, ĐẠO FOV	☆		

STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
28	Quét ECS	- Scan serial của sản phẩm vào hộp ECS trước khi xỏ, hộp ECS báo save OK là đạt (H28.1)	H28.1 1400068666-00001 Save OK	- Lưu data 4M, đồng thời tránh nguy cơ dịch chuyển ống huytrel, ảnh hưởng chất lượng	☆		
		-Thời gian scan serial phải nằm trong giờ keo epotek.	Gaze	- Truy lại giờ keo của sản phẩm khi gặp sự cố	☆		
		- Xô fiber thẳng, xô chậm từ từ vào ferrule	H29.1	- Giảm nguy cơ fiber bị cong bên trong ferrule LC khi xỏ - Đảm bảo fiber không chạm vào	☆		
		 Xỏ fiber đến vị trí đánh dấu mark dừng H29.1 Ferrule và fiber phải đồng trục 	Xỏ fiber đến vị trí dấu mark	thành ferrule, và không bị hụt fiber nếu không xỏ đến vị trí dấu mark	¥		
29	Xổ ferrule	- Khi xô không xoay ferrule hoặc fiber.	H29.2	- Xoay làm trầy xước gãy fiber	☆		
		- Chỉ xỏ thẳng 1 lần, không rút ra xỏ lại - Dùng tăm nhựa lấy bớt keo ở đuôi ferrule		- Tạo bọt khí -> gãy fiber	☆		
		nhẹ nhàng , khi lấy keo không để cho ferrule bị xoay (H29.2)		- Tránh đụng vào đuôi ferrule flange làm xoay, nguy cơ fiber bị trầy	A		
		- Vệ sinh keo dính tăm tre sau mỗi lần lấy keo	H29.3	- Keo không dính lên tăm tre, tận dụng lại tăm tre	☆		
		- Chú ý: Kiểm tra ống xanh đã được in đầy đủ 2 mặt laser và có đủ 3 vạch trước khi xỏ (H29.3)	Đã inlaser	- Đảm bảo đã laser để ống xanh không bị tuột khỏi ferrule	☆		
30	Kiểm tra ferrule	- Nghiêng ferrule kiểm tra keo đuôi fiber sau khi xỏ vào ferrule:	Không thấy keo khi nghiêng H30.2 Có thể thấy keo khi nghiêng Ferrule	- Đảm bảo đủ keo sau khi xỏ	☆		
	sau khi xỏ	+ Không thấy keo sau đuôi ferrule NG (H 30.1)	NG: Thiếu keo OK: Có thể chấp nhận				
		+ Có thể thấy keo khi nghiêng ferrule OK (H30.2)	Keo vừa đủ.				
		+ Keo vừa đủ OK (H30.3)	OK: Đạt yêu cầu				
31	Đặt ferrule vào máy heat	- Đặt ferrule vào rãnh máy heat nhẹ nhàng, theo 1 chiều hướng nhất định từ phải qua trái và đặt cách một rãnh, không đặt gần nhau sau đó gá ống hytrel, và cố định fiber vào sát rãnh của spong	H31.1	- Tránh đặt vào rãnh máy heat 1 cách lộn xộn, không theo thứ tự sẽ chạm vào fiber & ferrule khác nguy cơ làm dịch chuyển bên trong ferrule ảnh hưởng đến chất lượng	☆		
		- Cho ferrule tiếp xúc với rãnh máy heat sao cho ferrule, rãnh jig và spong phải thẳng hàng với nhau (H31.1)	9 9 9	 Đảm bảo đủ nhiệt độ khi heat và giữ thẳng sản phẩm 	☆		

Trang 1 STT	Bước chính	Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
		- Đậy nắp máy heater lại, bật nhiệt độ máy heat lên (H31.2) - Kiểm tra nhiệt độ hiển thị màu đỏ trên máy heat đúng với nhiệt độ chuẩn trên PS yêu cầu thì reset lại máy để nướng (H31.2) - Thời gian heat: Dựa vào PS yêu cầu - Nhiệt độ: Dựa vào PS yêu cầu	Nhiệt độ hiển thị trên máy	- Vời nhiệt độ và thời gian đã quy định đảm bảo keo khô sau khi heat cố định ferrule và fiber - Sai số ± của spec chỉ áp dụng cho bước kiểm tra máy	\$		
32	Cắt fiber dư và ring gauge	- Sản phẩm sau khi lấy ra , chờ ferrule cho nguội - Chý ý: Khi lấy đầu ferrule kiểm thì không được nắm đầu ferrule, khi thao tác mà chi cầm đoạn phía dưới đầu ferrule lấy lên và đặt xuống thật nhẹ nhàng - Tay cầm fiber đặt nhẹ nhàng vào combination tới khi xỏ hết đầu ferrule xứ vào trong cục ringause là đạt (H32.1) - Nếu đặt đầu ferrule không vào combination được thì kiểm tra lại keo không được cố xoay cho đầu vào bên trong Combination - Lấy sản phẩm ra kiểm tra fiber đã được cắt là OK	H32.1	- Vì nếu ferrule còn nóng khi đặt vào máy cắt làm cho fiber bị vở ảnh hưởng tới fiber bên trong ferrule - Vì nếu cầm đầu ferrule sẽ có tác động của lực sẽ để làm rạn, nứt fibre bên trong - Kiểm tra keo có đính trên phần sử không. Nếu có sẽ ảnh hưởng đến công đoạn inter	☆		
	29	Cho phép dùng dao cắt khi máy hư: - Dùng bar cutter khứa nhẹ sát đuôi keo và khẩy nhẹ fiber cho fiber rới xuống hộp cắt (H32.2) - Chú ý: Đeo kính khi cắt fiber - Cho hết phần sứ ferrule vào lỗ ring gauge, không được xoay khi thấy cứng mà phải lấy ferruel và vệ sinh phần sứ sau đó kiểm ring gauge lại (H32.3) - Nếu thấy dính keo thì dùng dao lam vệ sinh keo, phải đeo bao tay ngón khi sử dụng dao lam	Cắt fiber dư Dầu ferrule H32.3 Kiểm tra thân ferrule (ring gauge)	- Cắt 1 lần đứt luôn fiber lầm cho vết cắt bị mẻ ảnh hưởng đến công đoạn Pol -> nứt fiber. - Kiểm tra keo có dính trên phần sứ không. Nếu có sẽ ảnh hưởng đến công đoạn inter	*		
33	Kiểm keo, đẩy ống sillicon	- Kiểm tra keo sau khi nướng: + Có keo đầu ferruel, keo có màu nâu đậm + Thấy fiber trần nhô ra đầu ferrule - Đẩy ống sillicon trắng vào flange ferrule (H32.1)	ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP	- Óng bảo vệ vị trí giao nhau giữa ống hytrel và ferrule không bị ngấn gãy fiber	☆		

STT	Bước chính	Ðiểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
34	Kiểm tra ngoại quan xung quanh MT	- Đặt MT vào jig kiểm tra số laser trên in trên MT trùng với màu ống xoắn dựa theo PS yêu cầu (H34) - Đặt MT dưới microscope để kiểm tra xung quanh MT - Thân MT không được dính keo. Nếu có keo thì đeo bao tay gai và dùng dao lam cạo nhẹ tránh làm trầy xước ferrule (H34.1)	H34 Exifem Madu Ong xoAn Tương ứng Nội Dùng In Laser Trên MT (LITO102, LITO103, LITO104, LITO128, LITO129) Nàu ông xoắn Nội dùng in laser trên MT MT2 Ah dương Ben MT4 Dô MT5 Xám Res blash: Phatr 22-Sep-2023 Kiếm tra: Khienth 22-Sep-2023 Kéeo dính trên thân MT	- Đảm bảo công đoạn trước xô đúng laser so với màu ống xoắn - Kiểm tra đảm bảo thân MT không dính keo, đảm bảo chất lượng sản phẩm	☆		
	dặt ! trái i + Kơ trần + Kơ + Kơ + Kơ	- Kiểm tra keo trong cửa sổ MT bằng cách đặt MT theo phương nằm nghiêng, nghiêng trái nghiêng phải để kiểm tra keo + Keo phải lõm nhẹ không nhìn thấy fiber trần -> Đạt (H34.2) + Keo lõm nhìn thấy fiber trần là: NG (H34.3) + Keo bằng bề mặt cửa sổ MT: NG (H34.4) + Keo cao hơn cửa sổ MT: NG (H34.5) + Keo không trần vào lỗ pin	Keo lõm nhẹ -> OK H34.2 H34.3 H34.5 H34.5 NG Cao hơn bề mặt cửa sổ MT -> NG	- Đặt theo hướng nghiêng dễ kiểm tra và dễ đánh giá lỗi - Keo cao ảnh hưởng đến công đoạn inter, thiếu keo thì keo không bảo vệ được fiber trần bên trong	☆		☆
		- Kiểm tra bọt khí bên trong cửa số MT (H34.1) Tiêu chuẩn kiểm tra bọt khí dựa vào PS yêu cầu	Bot khi ben trong cize sö Bot khi trong vùng bare fiber Bot khi trong vùng fiber UV	- Không bỏ xót lỗi qua ông đoạn sau và đẩm bảo chất lượng sản phẩm	☆		
35	Quy định dán chấm cho sản phẩm rework	- Trong quá trình thao tác tại công đoạn ferrule, tất cả những trường hợp bất thường thì lập NC tách riêng khu vực Nc chờ xử lý	H35.1	- Cấp trên kiểm tra lại tool xem có tiếp tục sử dụng nữa không.	*		
	piowi	- Những sản phẩm rewok làm thay đổi chiều dài thì trên serial sẽ có dấu chấm xanh dương (H35.1)	ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP T	- Để công đoạn lengh check đo lại chiều dài sản phẩm tránh trường hợp sai chiều dài	*		

Trang 2	20/20				ı		
STT		Điểm chính	Hình ảnh	Lý Do	Chất lượng	An Toàn	Thuận tiện
36	Heat ống	* Chỉ áp dụng cho sản phẩm pigtail có heat ống tại công đoạn ferrule + Đặt sản phẩm vào máy heat sao cho ống heat đen nằm ở rãnh nhiệt của máy (H36.1) Chú ý: thời GIAN	H36.1 Thời gian sấy 2 phút Nhiệt độ sấy 135 ± 5°C	 - Đảm bảo chất lượng sản phẩm - Đảm bảo đủ nhiệt heat mới ôm sát không bị hở và tuột 	*		
		 Kiểm tra đầu ống xanh trong ống heat đen dựa theo PS của từng code sản phẩm công đoạn yêu cầu * Kiểm tra ống heat sau khi heat (H36.2) Óng heat phải ôm sát fiber và ống xanh Óng heat đen và ống xanh không bị biến dạng 	H36.2	- Đảm bảo chất lượng sản phẩm	☆		
		* Kiểm tra fiber đùn - Đặt sản phẩm lên bàn một tay cố định đuôi ống heat tay còn lại tác giữ đầu MPO kéo thẳng (H36.3) Tiêu chuẩn kiểm đùn fiber dựa vào PS yêu cầu	H36.3 Fiber	- Đảm bảo chất lượng sản phẩm	☆		
37	Quấn ống xoắn bảo vệ	- Quấn ống xoắn màu trắng vào ống heat đen (H37.1)	H37.1 Őng xoắn bảo vệ	- Bảo vệ fiber không bị tách	*		
38	Gắn sản phẩm vào bìa	 Tháo sản phẩm treo lên móc giao công đoạn sau dựa vào PS yêu cầu quấn sản phẩm tại công đoạn (H38.1) Chú ý: Khi treo sản phẩm không được để các đầu conector chạm xuống mặt bàn 	ĐƯỢC PHÉP MANG RA NGOÀI KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP T	- Thuận tiện cho công đoạn sau - Tránh làm cong fiber gây rạn, nứt gãy fiber	☆		

		REVISION HISTORY			
Ngày	Người ban hành	Nội dung cũ	Nội dung thay đổi	Phiên bản	gười yêu cầu
5-Nov-18	Bạch Thị Mỹ Tiên	-	Ban hành mới	1	AnhLT
13-Nov-18	Bạch Thị Mỹ Tiên	-	Đẩy ống silicon trang 12 mục 17	2	AnhLT
24-Jun-19	Nguyễn Thị Đào	-	Thêm mục chấm keo supper x	3	
9-Dec-19	Nguyễn Thị Đào	1/ Chưa có quy định chung 2/ Chưa có quy định vệ sinh bàn làm việc sau 2H 3 / Chưa việt hóa từ ngữ	1/ Thêm quy định chung 2/ Thêm quy định vệ sinh bàn làm việc sau 2h làm việc 3/ Việt hóa từ ngữ PS	4	Namnt
5-Aug-20	Nguyễn Thị Đào	- Dùng giấy dusper khảy fiber lên xuống 3 lần/3 giây, mỗi lần 120°	-Dùng tay khảy fiber lên xuống 3 lần/3 giây, mỗi lần 120°.	5	Dương NLT
24-Dec-20	Nguyễn Thị Đào	- Không có thời gian chờ keo supper x khô	- Thêm thời gian chờ keo khô 10 phút keo Hi-Supper 5 - Add thêm bước xô fiber vào MT theo đúng màu fiber chính và bước kiểm tra màu fiber chính bằng template.	6	Durong NLT
3-Mar-21	Nguyễn Thị Đào	 Chuyển chấm keo ống vàng từ housing xuống ferrule Chưa có mục kiểm ferrule Lc sau khi xỏ 	- Thêm công đoạn chấm keo lên ống vàng mục 33-> 35 trang 17 - Thêm mục kiểm fiber Lc sau khi xỏ mục 27 trang 15	7	Durong NLT
22-May-21	Nguyễn Thị Đào	- Trang 11 chấm keo ống sau sau công đoạn ferrule LC - Trang15 hút keo LC bằng tay - Trang 16 ga ferrule LC máy heat - chưa có heat cho hàng pigtail	- Trang 11 Chuyển mục chấm keo ống vàng sau khi heat 1 xong - Trang 15 mục 28 hút keo LC tự động - Trang 16 mục 32 thay đổi hình ảnh bệ gá của máy heat LC - Trang 18 mục 37 thêm heat ống cho hàng pigtail	8	Duong NLT
14-Jul-21	Nguyễn Thị Đào	- Trang 8 Xỏ ferrule không in laser - Trang 13 sử dụng holder 250 cho các code - Trang 14 chưa có mục kiểm tra fiber nghiêng so với ống xanh	- 'Trang 8 mục 13 kiểm tra MT đã in laser trước khi xỏ - Trang 13 sử dụng Holder FH-160 cho hàng LLT0101 - Trang 14 mục 26 kiểm tra fiber nghiêng MT so với ống hytrol xanh	9	Durong NLT
3-Nov-21	Nguyễn Thị Đào	Dùng fiber chấm keo Cắt fiber 10mm Góc khảy 120 độ	Dùng thanh nhựa chấm keo Cắt fiber 9mm Góc khảy 60 độ	10	Duong NLT

1//Dec/2021	Nguyễn Thị Đào			11	Dương NLT
		1/ Trang 3 mục 6 strip đẩy ống vàng nằm trong holder	1/ Trang 3 mục 6 hàng fau ống vàng nằm		
		2/ Trang 4,5 thao tác cầm holder khi strip chưa phù hợp	ngoài holder		
		3/ Trang 6 mục số 7 chưa có chú ý khi đặt fiber vào holder	2 /Trang 4, 5 hướng dẫn lại thao tác strip		
		4/ Trang 7 mục 12 chưa có quy định sắp 1 ferrule 1 set/1Jig	, cách đặt fiber vào holder		
		5/ Trang 8 Chưa quy định kiểm tra laser MT so với màu ống xoắn	3/ Trang 6 mục 7 thêm chú ý đặt fiber		
		sau xỏ	vào holder		
		6/ Trang 9 mục 15 chưa có mục kiểm keo sau đuôi boot	4/Trang 7 mục 12 quy định sắp vật tư vào		
		7/ Trang 18 không có gắn ông xoắn cho ống heat đen	jig 1 set/1 Jig		
			5/ Khi xỏ phải kiểm tra màu trên ống		
			xoắn trùng với màu trên jig gá fiber và jig		
			để ferrule MT		
			6/ Trang 9 mục 15 kiểm keo sau khi xỏ		
			không trồi ra khỏi đuôi boot		
			7/ Trang 18 thêm hình gắn ống xoắn bảo		
			vệ fiber gần ồng heat đen		

		REVISION HISTORY		
Ngày	Người ban hành	Nội dung cũ	Nội dung thay đổi	Phiên bản gười yêu cầu
31-Dec-21	Trần Hồng Cẩm	1/ Trang 3 mục 6 chưa có vị trí ống vàng khi gá vào holder . 2/ Trang 4 mục 7 mở người nút vàng hiển thị mức 3. 3/ Trang 6 mục 10 vị trí đặt vào CT-38 holder sát mép. 4/ Trang 8 mục 13 hướng dẫn chưa cụ thể các kiểm tra ống xoắn và template. 5/ Trang 9 mục 14 chưa có hướng dẫn vị trí và cách cầm fiber và MT khi xỏ. 6/ Trang10 mục 16 nướng sản phẩm lần 1 sau đó chính máy nướng lần 2 trên cùng vị trí. 7/ Trang 10 mục 17 chưa hướng dẫn cacshxuwr lý khi keo trong MT bị bọt khí trong quá trình chấm keo. 8/ Trang 11 mục 18 ghi cụ thể nhiệt độ nướng của sản phẩm	1/ Trang 3 mục 6 thêm vị trí gá fiber vào holder và vị trí ống vàng. 2/ Trang 4 mục 7 mở người kiểm tra nút vàng hiển thị ở mức 4. 3/ Trang 6 mục 10 vị trí đặt vào Ct-38 vị trí strip nằm tại thành má kẹp. 4/ Trang 8 mục 13, Hướng dẫn kiểm tra ống xoắn và template và nhãn dán trên gá phải trùng nhau. Chuẩn hóa lại câu văn cho dễ hiều. 5/ Trang 9 mục 14 hướng dẫn vị trí cầm và cách cầm ffiber và MT khi xỏ. 6/ Trang 10 mục 16 set máy cố định nhiệt độ lần 1 và lần 2 trên 2 rãnh của máy, nướng lần 1 trên rãnh 1 sau đó chuyển qua rãnh 2 để nướng lần 2, không được tự chinh nhiệt độ. 7/Trang 10 mục 17 hướng dẫn dùng giấy lấy phần bọt khí trong keo khi chấm . 8/ Trang 11 mục 18 yêu cầu kiểm tra nhiệt độ dựa theo PS của sán phẩm	12 Namnt
31-Mar-22	Nguyễn Thị Đào	1/ Trang 1 mục 1 hướng dẫn mở PS bằng ECS+EPS 2/ Trang 1 mục 2 Quy định chung tại công đoạn (chưa có quy định thời gian sử dụng keo Epotek) 3/ Trang 2 mục 3 jig gá ferrule LC cũ, gá lùn 4/ Trang 12 mục số 22 Tuốt vỏ LC (chưa hướng dẫn lấy fiber gá lên jig gá) 5/ Trang 14 mục chấm keo Hi supper-5, chưa có hướng dẫn nhìn nghiêng trái, phải 45° chính medome, chưa có hình ảnh cụ thể 6/ Trang 14 mục số 27 chưa hướng dẫn thời gian keo sau khi hút vào ferrule để chờ bao nhiêu phút 7/ Trang 15 mục số 31 đặt ferrule vào máy hết chưa hướng dẫn đặt theo 1 chiều hướng	1/ Trang 1 mục 1 hướng dẫn mở PS bằng Auto-PS 2/ Trang 1 mục 2 Quy định chung tại công đoạn (thêm quy định thời gian sử dụng keo Epotek 1.5 giờ khi 2 thành phần A, B tiếp xúc nhau 3/ Trang 2 mục 3 thay jig gá ferrule LC mới, gá cao chụp hình jig gá mới 4/ Trang 12 mục số 22 tuốt vỏ LC (hướng dẫn chuẩn bị fiber gá lên jig gá mới, chụp hình ảnh hướng dẫn cách gá mới 5/ Trang 14 mục hướng dẫn chấm keo medome nhìn trực diện, sao đó nhìn nghiêng trái 45°, phải 45° chính medome, chụp hình 25.4 ~ hình 25.7 6/ Trang 14 mục 27 hướng dẫn thêm thời gian keo sau khi hút vào ferrule LC chờ 3~ 5 phút cho bọt khí trong ferrule nổi lên hết trước khi xỏ 7/ Trang 15 mục số 31 đặt ferrule vào máy heat bổ sung thêm câu đặt theo 1 chiều hướng cố định từ trong ra ngoài hoặc từ ngoài đi vào trong	13 Dương NLT

		REVISION HISTORY		_	
Ngày	Người ban hành	Nội dung cũ	Nội dung thay đổi	Phiên bản	gười yêu cầu
14-Jul	Nguyễn Thị Đào	1/ Trang 4 mục tuốt vỏ fiber, chưa hường dẫn thao tác đặt holder vào sát thành máy tuốt vỏ 2/ Trang 12 chưa có hướng dẫn đặt ống xanh vào máy theo chiều nào 3/ Trang 13 fiber dịch chuyển khi strip 4/ Đẻ fiber trên holder để vệ sinh và khảy 5/ Đặt sản phẩm vào máy heat sát rảnh 6/ Chưa có hướng dẫn sử dụng Combination	1/ Trang 4 mục tuốt vỏ, hướng dẫn thao tác đặt holder vào sát thành máy tuốt vỏ 2/ Trang 12 mục 22 hướng dẫn thao tác đặt ống xanh vào holder 3/ Trang 13 thêm yêu cầu không được dịch chuyển holder khi strip 4/ Trang 14 thay đổi cách vệ sinh fiber không để fiber trên holder vệ sinh , hướng dẫn lại thao tác vệ sinh và khảy fiber 5/ Trang 15 mục 31 thay đổi cách đặt sản phẩm vào máy từ phải qua trái và đặt cách rảnh 6/ Trang 16 thêm hướng dẫn sử dụng Combinatool	14	Durong NLT
28-Jul-22	Nguyễn Thị Đào	1/ Hàng 101 nhận diện thứ tự MT bằng băng keo vàng 2/ Quy định đặt keo cách holder 2~3 mm 3/ Chưa có quy định hướng xô ferruel MT 4/ Chưa có quy định trộn keo supper 5 và hướng dẫn lấy keo sử dụng sau khi trộn 5/ Dùng tăm tre lấy keo sau khi xô	1/ Trang 3 mục 5 thay đổi cách kiểm tra hàng LLT0101 nhận diện số trên băng keo vàng thành màu ống xoắn 2/ Trang 3 mục 6 yêu cầu đặt fiber vào holder cách keo 1~2 mm 3/ Trang 9 mục 14 quy định khi xỏ lấy sản phẩm theo một hướng từ trái qua phải 4/ Trang 14 mục 25 thêm hướng dẫn dùng tăm trộn keo supper X, và hướng dẫn khi lấy keo để chấm 5/ Trang 16 mục 29 dùng tăm nhựa lấy keo sau khi xỏ ferrule LC	15	Duong NLT
4-Aug-22	Nguyễn Thị Đào	1 /Trang 14 chưa có yêu cầu để vĩ keo sau khi chấm 2/ Trang 16 dùng tăm tre chấm keo 3/ Chưa có yêu cầu kiểm tra keo sau khi nướng 4/ Trang 15 mục 26 cắt và mark fiber	1/ Trang 14 mục 25 yêu cầu để vĩ keo sau mỗi gá để chờ kiểm keo khô 2/ Trang 16 mục 29 chụp hình tăm nhựa khi lấy keo sau khi xỏ LC, dùng template lấy keo 3/ Trang 17 mục 32 kiểm tra keo sau khi nướng 4/ Trang 15 mục 26 sửa lại cắt fiber trước mark sau	16	Durong NLT
11-Aug-22	Nguyễn Thị Đào	Mục 4 : Kiểm tra dụng cụ	Mục 4 kiểm tra dụng cụ - Strip MT : Có Stoper	17	Duong NLT
13-Sep-22	Nguyễn Thị Đào	1/ Trang 3 gá ống xoắn vào gá 2/ Trang 18 mục 34 chưa có hướng dẫn cách kiểm tra keo cao	1/ Trang 3 mục 5 đẩy ống xoắn lên sát vị trí xỏ khi gá fiber lên gá 2/ Trang 18 mục 34 thêm hướng dẫn kiêm tra keo cao hơn thành	18	NgânNLT

REVISION HISTORY								
Ngày	Người ban hành	Nội dung cũ	Nội dung thay đổi	Phiên bản	gười yêu cầu			
26-Sep-22	Nguyễn Thị Đào	1/ Trang 11 mục 17 chưa có chuẩn hóa lấy giọt keo 2/ Trang 18 mục 34 chưa có hình ảnh cụ thể để đánh gia lỗi keo trong cửa sỗ	1/ Trang 10 mục 17 chuẩn hóa giọt keo khi chấm keo vào cửa sổ MT 2/ Trang 18 mục 34 thêm hướng dẫn kiểm tra keo, hình ảnh keo lõm, keo bằng cửa sổ	19	NgânNLT			
3-Oct-22	Trần Hồng Cẩm	Dùng bàn chái khô để vệ sinh lưỡi dao	Trang 4 mục 7, trang 13 mục 22 thêm chú ý: + Vệ sinh bằng bàn chải khô + Trường hợp khó vệ sinh thì mới tẩm cồn vào bàn chải + Không nhúng bàn chải sát đáy bình cồn + Dùng cồn tái chế để vệ sinh máy strip □	20	NgânNLT			
31-Jan-23	Nguyễn Thị Đào	1/ Trang 2 mục 3 hình ảnh trên jig màu ống xoắn củ 2/ Trang 3 màu ống xoắn MT số 2 màu tím	1/ Trang 2 mục 3 thay đổi hính ảnh jig 6 MT, 7 MT thay ống xoắn tím thành màu cam 2/ Trang 3 mục 5 đổi màu ống xoắn tím	21	NganNLT			
		3/ Trang 8 mục 13 thay hình ống xoắn trên jig	thành màu cam 3/Trang 8 mục 13 thay đổi hình 13.2 ,					
		4/ Chưa có yêu cầu kiểm tra keo trước khi sử dụng	13.4 và H13.6 -> ống xoắn màu tím thành màu cam 4/ Trang 7 mục 12 kiểm tra keo còn hạn sử dụng trước khi chấm					
		5/Không yêu cầu kiểm tra giờ keo, và fiber	5/ Trang 8 mục 13 kiểm soát keo và fiber trước khi xỏ, trang 9 thay đổi hình 14.4 màu tím thành màu cam					
		6/ Trang 10 mục 17 chấm keo bằng tăm nhựa	6/ Trang 10 mục 17 thay tăm nhựa chấm keo bằng cây cước					
		7/ Trang 11 mục 19 chấm keo bằng tăm tre 8/ Reset lại máy lần 2	7/ Trang 11 mục 19 thay đổi hình tăm tre thành tăm nhựa 8/ Trang 12 mục 20, 21 bỏ reset lần 2,					
		9/Trang 14 mục 25 chưa yêu cầu bấm đồng hồ trước khi quậy keo	heat lần 2 thành 15 phút 9/ Trang 14 mục 25 bấm đồng hồ trước					
		10/ Trang 14 mục 23 chưa yêu cầu rõ dùng 2 lần giấy vệ sinh fiber	khi quậy keo 10/ Trang 14 mục 23 dùng 2 tờ giấy vệ sinh fiber LC					
		11/ Trang 15 mục 25 chưa yêu cầu dùng template kiểm tra fibe uv ló ra	11/ Trang 15 mục 25 thêm yêu cầu dùng template kiểm tra nếu thấy fiber uv ló ra					
		12 / Căt fiber trần vị trí 9 mm	bất thường 12/ Trang 16 mục 26 cắt fiber trần vị trí 8mm					
22-May-23	Nguyễn Thị Đào	1/ Trang 11 mục 18, mục 31 kiểm tra nhiệt độ set trên PS tiến hành reset máy	1/ Trang 11 mục 18, mục 31 kiểm tra nhiệt độ chuẩn trên máy hiển thì mới tiến	22	PhúĐT			
		2/ Trang 12 mục 21 kiểm tra ống vàng bằng mắt thường	hành reset máy 2/ Trang 12 mục 21 kiểm tra ống vàng bằng máy microcop					
		3/ Trang 18 mục 33 thao tác đặt đầu ferrule vào máy	3/ Trang 18 mục 33 không được xoay đầu ferule khi đẩy vào combination					
5-Jun-23	Nguyễn Thị Đào	Xỏ ferrule theo hướng từ trái qua phải	Xô ferrule theo hướng từ phải qua trái	23	PhúĐT			

6-Jun-23	Nguyễn Thị Đào	1/Trang 6 mục 10 tần suất vệ sinh 4 má kẹp khi thấy dơ 2/Trang 8 mục 13 thêm chưa yêu cầu xỏ theo thứ tự từ phải qua trái 3/Trang 15 mục 25 dùng đồng hồ kiểm soát thời gian trộn 20 S	1/Trang 6 mục 10 tần suất vệ sinh 4 má kẹp và lười đao dựa vào PS yêu cầu 2/Trang 8 mục 13 thêm yêu cầu xỏ theo thứ tự từ phải qua trái 3/Trang 15 mục 25 dùng đồng hồ kiểm soát thời gian trộn dựa vào PS yêu cầu	24	PhúĐT
28-Sep-23	Nguyễn Thị Đào	 1/ Trang 3 mục số 5 khi gá fiber để ống xoắn phía dưới miếng spong 2/ Trang 8 mục 13 đổi hình ảnh cũ 3/ Hình 14.4 cũ 4/ Chưa yêu cầu kiểm tra laser trùng với màu ống xoắn 	1/ Trang 3 mục số 5 khi gá fiber lên gá đầy ống xoắn lên cao hơn miếng spong trên gá fiber cho dễ nhìn(hướng dẫn lấy thứ tự MT xỏ vào ferrule đối với hàng 6 đầu MT & hàng 7 đầu MT 2/ Trang 8 mục 13 đổi hình 13.2 3/ Cập nhật lại hình 14.4 4/ Trang 19 mục 34 thêm yêu cầu kiểm tra laser trùng với màu ống xoắn bằng template	25	PhúĐT
21-Dec-23		1/ Trang 14 mục 25 chưa hướng dẫn chi tiết thao tác trộn keo supper 5 2/ Ghi giờ keo lên vĩ sau khi lấy keo Hi supper 5 3/ Ghi giờ keo thực tế lên jig	1/ Trang 14 mục 25 hướng dẫn chi tiết thao tác trộn keo HI supper 5 2/ Bỏ ghi giờ keo lên vĩ sau khi lấy keo Hi supper 5 3/ Trang 16 mục 27 thêm hướng dẫn ghi số nhận diện giờ keo lên jig , hộp đựng ferrule LC	26	PhúĐT
13-Mar-24	Nguyễn Thị Đào	1/ Số lần cắt 150 lần 2/ Trang 19 mục 34 có tiêu chuẩn kiểm tra bọt khí	1/Số lần cắt của cleaver dựa vào spec PS 000-5-PS-0-0005 yêu cầu cho từng loại dao 2/ Trang 19 mục 34 bỏ tiêu chuẩn kiểm ra khỏi JBS	27	DiênĐC
8-Apr-24	Nguyễn Thị Đào	Trang 1 mục 2 yêu cầu Sau khi heat ferrule MT xong điều kiện lần 2 phải reset máy heat về điều kiện heat lần 1	Bỏ quy đinh không cần nhấn reset lại máy	28	DiênĐC
11-Oct-24	Trần Hồng Cẩm	Trang 18 bước 33 Cắt fiber dư và ring gauge: chưa yêu cầu khi nào được phép cắt dao Trang 18 bước 32 Kiểm keo, đẩy ống sillicon: đ ẩy ống trước khi cắt fiber	Trang 18 bước 32 Cắt fiber dư và ring gauge chuyển từ bước 33 qua 32 , yêu cầu máy hư mới được sử dụng dao để cắt fiber dư Trang 18 trang 33 Kiểm keo, đẩy ống sillicon chuyển từ bước 32 qua 33: Đẩy ống sau khi cắt fiber	29	DiênĐC